



HÃY DẠY TRẺ CON BẰNG TRÍ TUỆ PHẬT

Việc giáo dục trẻ con là vấn đề hết sức hệ trọng. Thông thường, các bậc cha mẹ đều muốn dành cho con những gì tốt đẹp nhất, chẳng hạn: ăn ngon, mặc

đẹp ... Điều đó là đáng quý, không có gì sai, tuy nhiên, điều đáng quý hơn nữa lại là : một nền tảng đạo đức vững chắc giúp cho các bé vững vàng bước vào đời sau này. Một nền tảng đạo đức vững chắc phải dựa trên những tính chất cơ bản, đó là: sự chân thực, khách quan, khoa học ... Hẳn nhiên, điểm chung nhất vẫn phải là phát huy cao nhất về tính thiện.

HẠNH PHÚC TRÒN ĐẦY

Có lẽ không một người nào trên cõi đời này lại không ước muốn: khỏe mạnh, đẹp đẽ, thông minh ; trên con đường tạo sự nghiệp thì thành đạt, nổi tiếng, có địa vị cao trong xã hội để được nhiều người tôn vinh, yêu quý ; tai ương ập đến thì đó là những tai ương nhẹ nhàng không đáng kể ; những chuyện đau buồn thì cũng chỉ là chuyện thoáng qua ... Những ước muốn này nếu đạt được, con người gọi đó là: hạnh phúc tròn đầy.

Những ước muốn như vậy sao có thể xem là không chính đáng ? Tất cả những ước muốn ấy đều là chính đáng. Tuy nhiên, như có lần đã trình bày: những ước muốn ấy được xem là chính đáng – chỉ và chỉ khi con đường đạt đến ước muốn ấy phải luôn là tính thiện – thiện, đó là: *Vì sự an lạc của mình và của người ở hiện tại lẫn mai sau.*

Để ước muốn nêu trên trở thành hiện thực – không thể bằng con đường cầu xin mà có được – bởi một lẽ thật hiển nhiên: có hàng tỷ người cầu xin hàng ngày đầy thôi, song, liệu rằng, bao nhiêu người đạt được ước nguyện ? Và, những người đạt được ước nguyện có phải chỉ đơn giản là ra sức cầu xin ? Trong kinh Duy Ma Cật đã thể hiện tư tưởng xoay quanh về vấn đề này . Tư tưởng đó là: Nếu có đấng tối cao nào đó ban tặng cho người này, hà có gì không ban tặng cho người khác ? Sự thật là: nếu từ cầu xin mà có được – thì đó chỉ là sự: được cái này, mất cái khác ; được chỗ này mất chỗ khác. Sự vay mượn, đến lúc trả – có thể là nhẹ nhàng (do *Phước báo* đến lúc thành *quả*) nhưng, cũng có khi là rất khốc liệt. Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, hẳn nhiên, chẳng bao giờ làm những chuyện không những là vô bổ – mà còn tiềm tàng nhiều nguy hại – ấy làm gì.

Đức Phật Thích Ca Mâu Ni đã chỉ ra sự thật: Ngài nói với đại ý rằng: Để ước muốn nêu trên trở thành hiện thực – không có con đường nào khác an lành hơn – ngoài con đường: mỗi người phải tu tập rèn luyện cho chính bản thân mình.

Để ước muốn nêu trên trở thành hiện thực – cần phải trải qua cả một quá trình rèn luyện. Quá trình này – tốt nhất nên bắt đầu từ tám bé, khi còn là trẻ con.

NHỮNG NGUYÊN LÝ KHÁCH QUAN

Trong kinh “*Nhúm muối*”, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni đã chỉ ra một trong những quy luật khách quan đặc biệt thiết thực là: Phải chấp nhận kết quả của hệ *Nhân-quả* – để từ đó tự thân mỗi người nỗ lực hóa giải kết quả của hệ *Nhân-quả* – vốn không được tốt đối với bản thân mình.

Xin nhắc lại, ý nghĩa của kinh “*Nhúm muối*” là: nếu cho một nhúm muối vào một cái ly thì nước trong cái ly ấy không uống được (do mặn chát). Cũng nhúm muối ấy, nếu cho vào sông Hằng thì nước của sông Hằng – chẳng ảnh hưởng gì – vẫn dùng được.

Nhúm muối ở đây là chỉ những *Ác hạnh* như: *sát sanh, lấy của không cho, sống tà hạnh trong các dục, nói láo, nói hai lưỡi, nói ác khẩu, nói lời phù phiếm, có tham dục, có sân tâm, có tà kiến v.v...* Còn nước ở đây là *Thiện hạnh* như: *không sát sanh, không lấy của không cho, không sống tà hạnh trong các dục, không nói láo, không nói hai lưỡi, không nói ác khẩu, không nói lời phù phiếm, không có tham dục, không có sân tâm, không có tà kiến v.v...*

Nước trong ly ngụ ý là *Thiện hạnh* còn quá ít, quá mỏng ; nước trong sông Hằng ngụ ý là *Thiện hạnh* quá nhiều, quá dày.

Với người vốn dĩ các đời, kiếp trước đã tạo ra *Thiện hạnh* (còn gọi là *Phước đức*) như nước sông Hằng – thì đời này, nếu có làm những điều xấu xa, ác độc – hệ quả tai ương gánh chịu không mấy là nặng nề ; ngược lại, với người vốn dĩ các đời, kiếp trước chỉ tạo ra *Thiện hạnh* như ly nước – thì đời này, nếu làm những điều xấu xa, ác độc – hệ quả tai ương phải gánh chịu là khôn lường.

Cũng xin nhắc lại rằng: những hành vi tạo tác nghiệp (*Nhân*) và hệ quả của nó (*Quả*) có thể gặt hái ngay trong đời này, hoặc đời sau, hoặc ở những đời sau. Sở dĩ như vậy bởi *Nhân* cần hội tụ đầy đủ các *duyên* – tức hội tụ các *điều kiện ắt có và đủ* . Một khi đã đủ *duyên* thì khi đó *Nhân* sẽ thành *Quả* .

Trong giới nhà Phật có câu: “Nhìn *Quả* đời này biết *Nhân* đời trước ; nhìn *Nhân* đời này biết *Quả* đời sau”. Câu nói này mang tính khái quát, bởi *Quả* đời này do *Nhân* đời trước, hoặc nhiều đời trước, thậm chí là nhiều *kiếp* trước tạo thành ; và *Nhân* đời này cũng có thể cho ra *Quả* ngay trong đời này hoặc ở đời sau hoặc những đời sau (như đã trình bày). Với con người bình thường, không thể biết chắc chắn và cụ thể rằng *Thiện hạnh* (*Phước đức*) của mình hoặc các đứa trẻ đến đâu – vì vậy, ở đời người này, rất cần thiết phải tạo ngay *Thiện hạnh* nhiều nhất có thể – đồng thời, phải tránh những hành vi bất thiện để *Ác hạnh* là ít nhất.

Đức Phật Thích Ca Mâu Ni đã chỉ ra cách thức hết sức cụ thể và rất rõ ...

NHỮNG ĐIỀU CƠ BẢN

Trước hết, bằng phương pháp, loại hình nào đó cho phù hợp lứa tuổi – cần giáo dục cho con trẻ nhận thức đầy đủ về quy luật khách quan của tạo hóa, đó là hệ *Nhân-Quả*.

Sự thật là: không có một ông Thần bà Thánh nào ghi chép những điều thiện-ác của con người – để đến một ngày nào đó đem ra xét xử. Tất cả đều được chuyển hóa vào tâm linh mỗi người (xem “Tâm và Tâm linh” trong website ChuàNet – chuanet.org).

Mọi suy nghĩ, lời nói, hành động của con người đều ngay lập tức chuyển hóa vào Tâm linh của mỗi người. Sự chuyển hóa này tác động, làm thay đổi *năng lực* và *Cấu trúc tâm linh* của mỗi người. *Năng lực tâm linh* này mạnh mẽ hay yếu ớt ; *Cấu trúc tâm linh* này hoàn hảo hay khuyết tật ... đều do những hành vi thiện hay bất thiện của mỗi người mà thành. Không có một đấng quyền năng tối thượng nào làm thay đổi được quy luật khách quan của tạo hóa này. Cơ chế chuyển hóa và sự tương tác của tâm linh đối với các mối quan hệ của nó là những hoạt động cực kỳ nhạy bén và chính xác – những hoạt động này là những hoạt động của một khoa học – mà con người phải mất rất nhiều thời gian nữa mới nhận thức, nắm bắt được.

Cần phải giáo dục cho con trẻ sự thật khách quan này: mọi hành vi (suy nghĩ, lời nói, hành động) từ bé xíu đến to tát đều mang đến hậu quả. Hẳn nhiên, như đã trình bày, hậu quả này còn tương tác, cộng hưởng với các điều kiện vốn có trước đó của nó (các hành vi thiện, bất thiện ... tích lũy từ nhiều đời, kiếp trước để lại).

Đề cụ thể hơn về những hành vi thiện-bất thiện, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni đã khuyên: có năm điều mọi người cần phải nên tránh và nên làm: (1) *Không sát sinh* ; (2) *không trộm cắp* ; (3) *không tà dâm* ; (4) *không uống rượu* ; (5) *không nói dối, không nói hai lời, không nói những điều phù phiếm ...*

Về *sát sinh*: Thông thường, việc sát sinh dẫn đến hệ quả là: giảm tuổi thọ của mỗi người. Giết hại quá nhiều chúng sanh khiến đời sống của con người trở thành hết sức ngắn ngủi. Hẳn nhiên, việc giết hại con sâu, cái kiến, con muỗi, chuột, bọ ... ít nguy hại hơn con gà, con chó, trâu, bò ... Bởi các *ngưỡng năng lực tâm linh* của mỗi loài có khác nhau (xem thêm “Tâm và Tâm linh”).

Về *trộm cắp*: hành vi trộm cắp khiến người bị mất cắp đau khổ, bất an ... thậm chí có thể dẫn đến chuyện mất mạng người. Hành vi trộm cắp là hành vi đáng ghê sợ hơn những điều mọi người hằng nghĩ. Việc tham ô, móc ngoặc ... khiến cả một quốc gia bị bòn rút sinh lực nên quốc gia *suy* – nếu không có sự bòn rút ấy, quốc gia *thịnh*, giúp muôn dân được ấm no, hạnh phúc. Thông thường, nếu còn được làm người, hậu quả của hành vi trộm cắp này khiến người trộm cắp tái sinh vào những nơi hết sức đói kém ; nhẹ hơn thì sa vào cảnh luân túng bán, nợ nần ... kiếm được miếng ăn là rất khó ... từ đó, lúc nào cũng bất an, đau khổ ...

Về *tà dâm*: *Tà* là bất *thiện* (xem định nghĩa về *Thiện* nêu ở phần trên). Nhằm thỏa mãn cái *dục* mà bất chấp tất cả ... Phá gia cang người khác ; lừa dối, phá cả một đời người con gái nhà người ta, gây ra nhiều người đau khổ, tuyệt vọng ... thậm chí có người đi đến cái chết ... Những người nặng *tà dâm* thì cũng nặng *Vô minh*. Thông thường, *năng lực tâm linh* của những người này rất kém – khiến họ luôn ở vào cảnh chông chênh: sát *ngưỡng năng lực tâm linh* của các loài súc sinh. Nếu còn được làm người, hậu quả của hành vi này là sinh vào nơi, có những hoàn cảnh ... bị người đời khinh khi, miệt thị ... và cũng luôn gặp phải cảnh đau khổ, tuyệt vọng ...

Về *uống rượu* và ma túy: Có lẽ một trong những vắn nạn lớn nhất, phổ biến nhất của loài người đó là tệ nạn uống rượu và hút, chích ma túy. Đây là những chất gây nghiện, khó bỏ. Những người cần đến rượu, ma túy là nhằm thỏa mãn những *dục* tính: có được những kích thích làm tăng sự hưng phấn giả tạo. Về đời thường, uống rượu, hút-chích ma túy gây ra quá nhiều những điều bất thiện: phá nhân cách của mình và của người ; gây bất an cho nhiều người – đặc biệt gây những ấn tượng xấu đối với những con trẻ ; gây hậu quả bất hạnh, đau khổ tột cùng cho mình và nhiều người khác ... Thông thường, những người nát rượu, nghiện ma túy sẽ gánh chịu hậu quả là khôn lường: nếu còn được làm người, thì đó là những người không bình thường về trí tuệ (trí tuệ đặc biệt kém cỏi ...) ; tùy vào những hành vi gây ra mà phải chuốc lấy những bất hạnh tương tự ...

Về *nói dối, nói hai lời, nói những điều phù phiếm* ... Thông thường, những người này, nếu còn được làm người, thì đó là những người hay hoang mang, lo sợ, bấn loạn ; thuộc địa vị thấp, hèn kém trong xã hội, chỉ làm công việc hầu hạ người khác – khó được làm người chủ, khó được làm người thầy ... Nhân tiện đây cũng xin nói cho rõ: nhiều người lấy việc nói dối, nói hai lời làm trò đùa vui – và xem đó là tính vui vẻ, khôi hài. Tính vui vẻ, khôi hài và việc nói dối, nói hai lời là hoàn toàn khác nhau. Những người thật sự là vui vẻ, khôi hài – sẽ không cần đến phương tiện nói hai lời, nói dối ấy. Về lý luận, các yếu tố gây cười là: *nhảm lẫn, khập khiễng, cường điệu, dị tật* ... tuyệt nhiên không cần đến yếu tố nói dối, nói hai lời. Một số

trường hợp bắt buộc phải nói dối – sự nói dối này gắn với tính thiện – thì, tùy vào những hoàn cảnh cụ thể mà đưa ra quyết định sau cùng.

Bằng trí tuệ Phật, Thế Tôn đã đúc kết năm điều cơ bản và cụ thể trên để khuyên mọi người nên tránh, nên từ bỏ những thói hư, tật xấu – vốn là những *bất thiện pháp*. Năm điều này trở thành *giới* (giới cấm, giới luật) của người Phật tử đã phát tâm quy y Tam Bảo.

Cần phải hiểu cho rõ: đây không phải là những gì *của* Như Lai ; đây không phải là *bản ngã* của Như Lai ; và càng không phải *là* Như Lai. Tức, Như Lai không có áp đặt chủ quan suy luận của mình vào những điều đã nêu ở trên. Ở đây cũng không hề xảy ra việc đóng “mác” Phật. Bằng trí tuệ Phật, Như Lai đã *nhìn thấy*, đã *nhận biết* những người phạm vào năm điều nêu trên hậu quả ra sao ; những người tránh được năm điều trên thì gặt hái thành quả là thế nào ... Vì vậy, đây là con đường tránh những đau khổ, bất hạnh ; đây là con đường mưu cầu hạnh phúc cho mọi người – cho dù đó là “Phật tử” hay không là “Phật tử”.

ĐỂ HẠNH PHÚC THẬT SỰ TRÒN ĐẦY ...

Khi Đức Phật Thích Ca Mâu Ni còn tại thế, trong quá trình Hoằng Pháp, Ngài luôn tạo điều kiện để người nghe đặt những câu hỏi. Trong kinh “Tiểu Nghiệp Phân Biệt”, thuộc bộ kinh Trung Bộ Tập Ba, đã chép lại những câu trả lời của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni với thanh niên Subha Todeyyaputta, xung quanh những vấn đề mà con người thật sự mong ước:

1. Về *ốm đau* (cùng tật nguyên) và *ít bệnh hoạn* . Đức Phật trả lời như sau:

“Ở đây, này Thanh niên, có người đàn bà hay người đàn ông, tánh hay não hại các loài hữu tình, với tay, hay với cục đất, hay với cây gậy, hay với cây đao. Do nghiệp ấy, thành đạt như vậy, thành tựu như vậy, sau khi thân hoại mạng chung, người ấy sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục. Nếu sau khi thân hoại mạng chung, người ấy không sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục, nếu người ấy đi đến loài Người, chỗ nào người ấy sanh ra, người ấy phải bị nhiều bệnh hoạn”.

Như vậy, những hành vi gây tổn thương về mặt vật chất hay tinh thần đối với con người sẽ dẫn đến ốm đau, bệnh tật – tùy vào mức độ nặng-nhẹ mà chuốc lấy hậu quả tương ứng. Đặc biệt, ở đây phải hết sức lưu ý đến việc nạo, phá thai. Nạo, phá thai là hành vi dùng “*cây đao*” để giết hại một con người. Ốm đau, bệnh tật nặng nề là điều không thể tránh được. (Muốn không có con, phải thực hiện tốt việc ngừa thai). Việc dùng hóa chất độc hại đưa vào trong thực phẩm là hành vi đầu

độc hàng loạt con người và hành vi này lại xảy ra trong thời gian rất dài ... Những người buôn bán chất độc hại ; những người trực tiếp có hành vi đầu độc ; những công chức, quan chức buông lỏng quản lý, tiếp tay ... đều phải gánh chịu hậu quả nặng nề. Thông thường, những kẻ giết người hàng loạt, đọa địa ngục là điều hiển nhiên – một khi tội ác đã khiến phải đọa địa ngục – thì không một đấng tối cao nào có thể ra tay ngăn cản được. Ngược lại:

“Nhưng ở đây, này Thanh niên, có người đàn bà hay người đàn ông, tánh không hay nào hại các loài hữu tình, với tay, hay với cục đất, hay với cây gậy, hay với cây đao.

Do nghiệp ấy, thành đạt như vậy, thành tựu như vậy, sau khi thân hoại mạng chung, người ấy được sanh vào thiện thú, Thiên giới, ở đời.

Nếu sau khi thân hoại mạng chung, người ấy không sanh vào thiện thú, Thiên giới, ở đời, nếu người ấy đi đến loài Người, chỗ nào người ấy sanh ra, người ấy được ít bệnh hoạn”.

2. Về đoán mạng (chết sớm) và trường thọ (sống lâu) :

“Ở đây, này Thanh niên, có người đàn bà hay người đàn ông, sát sanh, tàn nhẫn, tay lấm máu, tâm chuyên sát hại đã thương, tâm không từ bi đối với các loại chúng sanh. Do nghiệp ấy, thành đạt như vậy, thành tựu như vậy, sau khi thân hoại mạng chung, bị sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục.

Nếu sau khi thân hoại mạng chung, người ấy không sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục, nếu được đi đến loài Người, chỗ nào người ấy sanh ra, người ấy phải đoán mạng”.

Như đã trình bày, giết hại hoặc xúi dục giết hại, hoặc thích thú trước việc giết hại súc sinh đều mang đến hậu quả là *đoán mạng*. Ngược lại:

“Nhưng ở đây, này Thanh niên, có người đàn bà hay đàn ông, từ bỏ sát sanh, tránh xa sát sanh, bỏ trượng, bỏ kiếm, biết tầm quý (biết hổ thẹn), có lòng từ, sống thương xót đến hạnh phúc tất cả chúng sanh và loài hữu tình.

Do nghiệp ấy, thành đạt như vậy, thành tựu như vậy, sau khi thân hoại mạng chung, người ấy được sanh vào thiện thú, Thiên giới, ở đời.

Nếu sau khi thân hoại mạng chung, người ấy không sanh vào thiện thú, Thiên giới, ở đời, nếu người ấy đi đến loài Người, chỗ nào người ấy sanh ra, người ấy được trường thọ”.

3. Về ngoại hình xấu và đẹp :

“Ở đây, này Thanh niên, có người đàn bà hay người đàn ông, phẫn nộ, nhiều phật ý, bị nói đến một chút thời bất bình, phẫn nộ, sân hận, chống đối, và tỏ lộ phẫn nộ, sân hận, bất mãn.

Do nghiệp ấy, thành đạt như vậy, thành tựu như vậy, sau khi thân hoại mạng chung, bị sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục.

Nếu sau khi thân hoại mạng chung, người ấy không sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục, nếu được đi đến loài Người, chỗ nào người ấy sanh ra, người ấy phải xấu sắc”. Ngược lại:

“Ở đây, này Thanh niên, có người đàn bà hay người đàn ông, không phẫn nộ, không nhiều phật ý, dẫu cho bị nói đến nhiều, cũng không bất bình, phẫn nộ, sân hận, chống đối, và không tỏ lộ phẫn nộ, sân hận, bất mãn. Do nghiệp ấy, thành đạt như vậy, thành tựu như vậy, sau khi thân hoại mạng chung, người ấy được sanh vào thiện thú, Thiên giới, ở đời.

Nếu sau khi thân hoại mạng chung, người ấy không sanh vào thiện thú, Thiên giới, ở đời, nếu người ấy đi đến loài Người, chỗ nào người ấy sanh ra, người ấy được đẹp sắc”.

4. Địa vị thấp, quyền thế nhỏ và địa vị cao, quyền thế lớn :

“Ở đây, này Thanh niên, có người đàn bà hay người đàn ông, tật đố, đối với người khác được quyền lợi, được tôn trọng, được cung kính, tôn sùng, đánh lễ, cúng dường, sanh tật đố, sanh tâm, ôm ấp tâm tật đố (tức luôn có tâm ganh tỵ, đố kỵ).

Do nghiệp ấy, thành đạt như vậy, thành tựu như vậy, sau khi thân hoại mạng chung, bị sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục.

Nếu sau khi thân hoại mạng chung, người ấy không sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục, nếu được đi đến loài Người, chỗ nào người ấy sanh ra, người ấy phải chịu quyền thế nhỏ”. Ngược lại:

“Nhưng ở đây, này Thanh niên, có người đàn bà hay người đàn ông, không có tật đố, đối với những người khác được quyền lợi, được tôn trọng, cung kính, tôn sùng, đánh lễ, cúng dường, không sanh tật đố, sanh tâm, ôm ấp tâm tật đố. Do nghiệp ấy, thành đạt như vậy, thành tựu như vậy, sau khi thân hoại mạng chung, người ấy được sanh vào thiện thú, Thiên giới, ở đời.

Nếu sau khi thân hoại mạng chung, người ấy không sanh vào thiện thú, Thiên giới, ở đời, nếu người ấy đi đến loài Người, chỗ nào người ấy sanh ra, người ấy được quyền thế lớn”.

5. Nghèo, tài sản nhỏ và giàu, tài sản lớn :

“Ở đây, này Thanh niên, có người đàn bà hay người đàn ông, không bố thí cho Sa-môn hay Bà-la-môn, đồ ăn uống, y phục, xe cộ, vòng hoa, hương liệu, phấn sáp, ngọạ cụ, nhà cửa, đèn đuốc.

Do nghiệp ấy, thành đạt như vậy, thành tựu như vậy, sau khi thân hoại mạng chung, bị sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục.

Nếu sau khi thân hoại mạng chung, người ấy không sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục, nếu được đi đến loài Người, chỗ nào người ấy sanh ra, người ấy phải chịu tài sản nhỏ”.

Ở đây xin nói rõ hơn: trên thế giới, không ít nhà tỷ phú đã bỏ ra rất nhiều tiền để làm từ thiện. Phước đức của họ là vô cùng to lớn. Tuy nhiên, đó cũng chỉ là việc chăm lo phần “ngọn”, còn phần “gốc” vẫn bỏ ngỏ. Nói cụ thể hơn: giả như có một nhà tỷ phú nọ, bỏ ra gần như toàn bộ tài sản của mình để chăm lo cho người tật nguyên, đói nghèo, chữa bệnh cho những người bị bệnh v.v... Tuy nhiên, nguyên nhân sâu xa, cái “gốc” của sự nghèo, sự tật bệnh ấy vẫn còn nguyên ... vì vậy, việc giúp đỡ nêu trên – nếu nhìn bằng mắt Phật, theo dõi xuyên suốt đời sống của họ ở đời sau, những đời sau nữa ... thì, tật nguyên, đói nghèo, ốm đau ... có thể, với họ vẫn còn nguyên. Với trí tuệ Phật, việc làm của nhà tỷ phú đã nêu tựa như việc xây tòa lâu đài trên cát vậy (!) Cho nên, thật đáng tiếc, việc làm của những nhà tỷ phú nêu trên – nếu vừa giúp phần “ngọn”, vừa giúp cả phần “gốc” nữa – thì thật tốt biết bao – khi đó, phước đức to lớn của nhà tỷ phú nêu trên càng to lớn hơn, tăng lên gấp bội phần !

Cúng dường cho các chư Tăng là việc làm gặt hái nhiều công đức hơn cả – vì sao ? Bởi, nếu chăm lo tốt cho các Bồ Tát (*đích thực*) – các Bồ Tát (*đích thực*) có điều kiện tốt nhằm *hoằng pháp* giáo hóa, thức tỉnh chúng sinh – từ đó chúng sinh tự cứu mình, dẹp được *ốm đau, tật nguyên, nghèo đói* ... Một khi chúng sinh tự dẹp được *ốm đau, tật nguyên, nghèo đói* ... việc làm trên mới thật sự có ý nghĩa. Phước đức của người cúng dường chư Tăng lớn hơn hết là vì vậy.

Tuy nhiên, như đã trình bày trong phần “Bồ thí và Phước đức” của bộ kinh “Kim Cương Bát Nhã Ba La Mật Đa”, việc cúng dường chư Tăng cũng không nên “*dựa vào Pháp*” – tức, không “chăm chú” vào việc cúng dường để cầu xin điều này, điều nọ – như thể là đây là chuyện “mua bán, đổi chác” – chính *không dựa vào đâu* (không dựa vào *sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp*) nên Phước Đức mới nhiều, mới không phải là kẻ “*tom góp*”.

Xin trở lại kinh:

“Nhưng ở đây, này Thanh niên, có người đàn bà hay người đàn ông có bồ thí cho Sa-môn hay cho Bà-la-môn các đồ ăn uống, y phục, xe cộ, vòng hoa, hương liệu, phấn sáp, ngọc cụ, nhà cửa, đèn đuốc. Do nghiệp ấy, thành đạt như vậy, thành tựu như vậy, sau khi thân hoại mạng chung, người ấy được sanh vào thiện thú, Thiên giới, ở đời.

Nếu sau khi thân hoại mạng chung, người ấy không sanh vào thiện thú, Thiên giới, ở đời, nếu người ấy đi đến loài Người, chỗ nào người ấy sanh ra, người ấy được nhiều tài sản”.

6. Sinh ra thuộc gia đình thấp kém (*Hạ liệt*) và sinh ra thuộc gia đình cao quý (*Thượng đẳng*) :

“Ở đây, này Thanh niên, có người đàn bà hay người đàn ông ngạo nghễ, kiêu mạn, không đánh lễ những người đáng đánh lễ, không đứng dậy đối với người đáng đứng dậy, không mời ngồi những người đáng mời ngồi, không nhường chỗ đi cho những người đáng được nhường chỗ đi, không tôn trọng những người đáng tôn trọng, không cung kính những người đáng cung kính, không đánh lễ những người đáng đánh lễ, không cúng dường những người đáng cúng dường.

Do nghiệp ấy, thành đạt như vậy, thành tựu như vậy, sau khi thân hoại mạng chung, bị sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục.

Nếu sau khi thân hoại mạng chung, người ấy không sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục, nếu được đi đến loài Người, chỗ nào người ấy sanh ra, người ấy phải chịu thuộc gia đình Hạ liệt”. Ngược lại:

“Nhưng ở đây, này Thanh niên, có người đàn bà hay người đàn ông, không có ngạo nghễ quá mạn, đánh lễ những người đáng đánh lễ, đứng dậy đối với người đáng đứng dậy, mời ngồi những người đáng mời ngồi, nhường chỗ đi cho những người đáng được nhường chỗ đi, tôn trọng những người đáng tôn trọng, cung kính những người đáng cung kính, đánh lễ những người đáng đánh lễ, cúng dường những người đáng cúng dường.

Do nghiệp ấy, thành đạt như vậy, thành tựu như vậy, sau khi thân hoại mạng chung, người ấy được sanh vào thiện thú, Thiên giới, ở đời.

Nếu sau khi thân hoại mạng chung, người ấy không sanh vào thiện thú, Thiên giới, ở đời, nếu người ấy đi đến loài Người, chỗ nào người ấy sanh ra, người ấy được vào gia đình cao quý”.

7. Trí tuệ kém cỏi và trí tuệ thông minh :

“Ở đây, này Thanh niên, có người đàn bà hay người đàn ông, sau khi đi đến Sa-môn hay Bà-la-môn, không hỏi : "Thưa Tôn giả, thế nào là thiện ? Thế nào là bất thiện ? Thế nào là phạm tội ? Thế nào là không phạm tội ? Thế nào là cần phải thực hành ? Thế nào là không cần phải thực hành ? Tôi đã làm gì để phải không lợi ích và đau khổ lâu dài ? Hay tôi đã làm gì để được lợi ích và an lạc lâu dài ?

Do nghiệp ấy, thành đạt như vậy, thành tựu như vậy, sau khi thân hoại mạng chung, bị sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục.

Nếu sau khi thân hoại mạng chung, người ấy không sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục, nếu được đi đến loài Người, chỗ nào người ấy sanh ra, người ấy phải chịu trí tuệ yếu kém”. Ngược lại:

“Nhưng ở đây, này Thanh niên, có người đàn bà hay người đàn ông, sau khi đến Sa-môn hay Bà-la-môn, có hỏi : "Thưa Tôn giả, thế nào là thiện ? Thế nào là bất thiện ? Thế nào là phạm tội ? Thế nào là không phạm tội ? Thế nào là cần phải

thực hành ? Thế nào là không cần phải thực hành ? Tôi đã làm gì để phải không lợi ích và đau khổ lâu dài ? Hay tôi đã làm gì để được lợi ích và an lạc lâu dài ? Do nghiệp ấy, thành đạt như vậy, thành tựu như vậy, sau khi thân hoại mạng chung, người ấy được sanh vào thiện thú, Thiên giới, ở đời.

Nếu sau khi thân hoại mạng chung, người ấy không sanh vào thiện thú, Thiên giới, ở đời, nếu người ấy đi đến loài Người, chỗ nào người ấy sanh ra, người ấy được đầy đủ trí tuệ”.

Xin nói cho rõ: có lẽ, trước hết, ý của Thế Tôn là có hai loại người: một người có tính cầu thị, ham học hỏi và một người có tính không cầu thị, không ham học hỏi. Nếu là một người có tính cầu thị, ham học hỏi thì đó là người tốt: sự cầu thị, ham học hỏi sẽ giúp mở mang trí tuệ. Tuy nhiên, việc mở mang trí tuệ này đến đâu – thì lại phải tùy thuộc vào sự cầu thị, ham học hỏi ấy là thế nào ? Tức, cầu thị cái gì ? Ham học hỏi điều gì ? Ở đây, với những câu hỏi có tính gợi mở khiến sự suy nghĩ theo chiều rộng hơn: việc cầu thị, ham học hỏi – ngoài những kiến thức căn bản của một người thế gian – để có được một nghề làm kế sinh nhai – rất cần tìm đến những giá trị thiết thực, đích thực của con người – đó là: *làm gì để được lợi ích và an lạc lâu dài ?* Có nghĩa: làm gì để mang lại lợi ích cho mình và cho cộng đồng ; làm gì để cuộc sống của mình và của cộng đồng được hạnh phúc lâu dài ?

Tất cả những bậc phụ huynh ; những nhà giáo dục ; những nhân sĩ, trí thức ; các nhà lãnh đạo ... hãy tạo điều kiện, hãy dạy dỗ trẻ con nhận thức cũng như thực hành bằng trí tuệ Phật. Chỉ sự dạy dỗ bằng trí tuệ Phật mới mang lại hiệu quả thực chất về đạo đức, trí tuệ ; chỉ sự dạy dỗ bằng trí tuệ Phật mới giúp các cháu không bị thiệt thòi ; chỉ sự dạy dỗ bằng trí tuệ Phật mới giúp các cháu vững vàng thành Người ...

Và, tất cả ... xin hãy làm gương để các cháu noi theo – có những tấm gương tốt thì sự giáo dục mới có thể mang lại hiệu quả như mong đợi.

Phan Tùng Châu

04/03/2017